TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẠC** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HSST
Ngày 04 tháng 5 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Chinh và bà Phạm Thị Minh.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Duẩn là Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2018/TL ST - HS ngày 06 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn Th, sinh ngày 11/03/1979; sinh trú quán: Thôn 5, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị A; có vợ là Nguyễn Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2018 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt);

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn Th: Ông Lê Văn D là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do Trần Văn Th là người đang bị nghiện ma túy nên khoảng 18 giờ 00 phút ngày 09/01/2018, Th một mình đi bộ từ nhà ở xã T, huyện Y đến khu vực chợ đầu đê thuộc địa phận xã T, huyện M, thành phố Hà Nội mục đích là để tìm

mua ma túy đem về sử dụng cho bản thân. Tại đây, Th đã gặp và mua của một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ 03 gói ma tuý (Heroin) với giá 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, Th liền cất giấu số ma túy vừa mua được vào trong người rồi đi bộ đến đoạn đường đê bối thuộc địa phận thôn G, xã K, huyện Y thì bị tổ công tác của Công an huyện Yên Lạc phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật có liên quan. Cụ thể:

Thu trong túi áo khoác bên trái của Th 03 gói nhỏ bên ngoài bọc giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen cũ đã qua sử dụng và 140.000 đồng tiền mặt.

Tại kết luận giám định số: 38/KLGĐ ngày 13/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chất bột, dạng cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi đến giám định là chất ma túy, có khối lượng (trọng lượng) là 0,3421gam loại Heroine.

Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra, Trần Văn Th khai nhận qua quan hệ xã hội nên Th biết tại khu vực đầu đê thuộc địa phận xã T, huyện M, thành phố Hà Nội có đối tượng nam giới khoảng 40 tuổi, tóc cắt trọc, da ngăm đen thường xuyên bán ma túy cho những người nghiện ma túy nên Th tìm đến để mua ma túy về sử dụng. Do Th không xác định được tên tuổi địa chỉ và nhân thân lai lịch cụ thể của người đàn ông trên, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an xã T, huyện M nhưng không làm rõ được đối tượng là người đàn ông có đặc điểm như lời khai của Th nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý hình sự đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Th.

Vật chứng của vụ án: Thu của Trần Văn Th 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen cũ; 140.000 đồng và 0,1862 gam ma túy cùng toàn bộ bao gói hoàn lại sau khi đã giám định.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Trần Văn Th đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các vật chứng đã được thu giữ.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn Th cũng đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như các lời khai mà bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra.

Bản cáo trạng số: 21/CT - VKS ngày 05/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo Trần Văn Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với các vật chứng đã thu giữ được. Từ đó có đủ cở sở để xác định bị cáo Trần Văn Th phạm tội:

“Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn Th và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn Th từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Th.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất quan điểm về xử lý vật chứng liên quan đến vụ án và đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Th do bị cáo Th là đối tượng hộ nghèo.

Bị cáo Trần Văn Th không có ý kiến bổ sung gì khác và cũng không có ý kiến gì tham gia tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn Th đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Th phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xét thấy, bị cáo Th là người nghiện ma túy cho nên mục đích mua ma túy của bị báo là mua về để sử dụng cho bản thân. Mặt khác, gia đình bị cáo Th thuộc đối tượng hộ nghèo nên hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Vì vậy, khi quyết định hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đồng thời cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Th nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nghe lời khai của các bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau;

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi thực hiện phạm tội của bị cáo: Tại Cơ quan điều tra cũng

như tại phiên toà, bị cáo Trần Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố mà không có lời tự bào chữa nào khác. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các vật chứng đã thu được. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 09/01/2018, Trần Văn Th đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,3421 gam ma túy Heroine tại đoạn đường đê bối thuộc địa phận thôn G, xã K, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị tổ công tác của Công an huyện Yên Lạc phát hiện và bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số: 38/KLGĐ ngày 13/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chất bột, dạng cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi đến giám định là chất ma túy, có khối lượng (trọng lượng) là 0,3421 gam loại Heroine.

Với hành vi nêu trên của Trần Văn Th đã có đủ cơ sở để khẳng định, bị cáo Th đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, có khung hình phạt từ một năm đến năm năm;

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý; xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma tuý đang là tệ nạn xã hội có chiều hướng ngày càng gia tăng, gây nên sự đau khổ bất hạnh cho nhiều gia đình; ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống xã hội. Tội phạm về ma tuý là nguy cơ dẫn đến các tội phạm khác như trộm cắp tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cướp tài sản…ngoài ra nó còn là một trong những nguyên nhân cơ bản dẫn đến căn bệnh thế kỷ: HIV - AIDS.

Khi đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tuy bị cáo không có tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự nhưng hành vi tàng trữ trái phép chất ma trúy của bị cáo đã thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm minh trước pháp luật. Tuy nhiên trước khi phạm tội, bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra bố bị cáo là ông Trần Văn Cần là người có công với cách mạng cho nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi bán ma túy cho Th của người đàn ông ở khu vực đầu đê thuộc địa phận xã T, huyện M, thành phố Hà Nội thì thấy. Quá trình điều tra, do Th không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ của Trần Văn Th 140.000 đồng (Một trăm bốn mươi nghìn đồng) và chiếc điện thoại di động Nokia màu đen cũ. Quá trình điều tra đã làm rõ, số tài sản trên là tài sản hợp pháp của Th không liên quan gì đến hành vi phạm tội. Do vậy, cần trả lại cho Trần Văn Th. Tịch thu tiêu hủy 0,1862 gam ma túy cùng toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Cho nên, bị cáo Trần Văn Th có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng. Bản thân bị cáo Th là đối tượng bị nghiện ma túy, gia đình thuộc đối tượng là hộ nghèo. Bản thân bị cáo không có công việc ổn định nên thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế của bị cáo quá khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nhưng hiện tại bị cáo đang là đối tượng thuộc hộ nghèo, ngoài ra bị cáo có đơn xin miễn án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo Trần Văn Th được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Trần Văn Th 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị báo bị bắt tạm giữ tạm giam 09/01/2018.

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Trần Văn Th 140.000 đồng (Một trăm bốn mươi nghìn đồng) và chiếc điện thoại di động Nokia màu đen cũ đã

qua sử dụng. Tịch thu tiêu hủy 0,1862 gam ma túy cùng toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Chi cục thi hành án huyện Yên Lạc và Công an huyện Yên Lạc ngày 09 tháng 4 năm 2018).

Về án phí: Bị cáo Trần Văn Th được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Yên Lạc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Chi cục THA.DS huyện Yên Lạc;
- UBND xã nơi bị cáo đang cư trú;
- Bị cáo Trần Văn Th;
- Lưu HS vụ án; bộ phận theo dõi THA.HS; VT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bích Hạnh